

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÙNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÙNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XD DV TM HÙNG PHÁT

2. Mã số doanh nghiệp: 4101629472

3. Ngày thành lập: 30/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Tân Lập, Xã Nhơn Lộc, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0938 216 401

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép, kẽm, tôn, inox các loại; Mua bán kim loại khác	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật tư điện, nước trong xây dựng; Mua bán tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Mua bán xi măng; Mua bán gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Mua bán kính xây dựng; Mua bán sơn, vécni; Mua bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất và sân vườn	7410
11.	Cho thuê xe có động cơ	7710
12.	Bán buôn tổng hợp	4690

13.	Hoàn thiện sản phẩm dệt Chi tiết: In, thêu trên các sản phẩm vải sợi, dệt	1313
14.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất, gia công quần áo các loại	1392
15.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: May trang phục; may gia công trang phục	1410
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm từ gỗ và đan mây	1629
22.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
26.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
28.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng nhựa giả mây; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác.	3100
29.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101(Chính)
30.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4102
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, điện chiếu sáng công cộng; Xây dựng đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
37.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng	4312

